TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2019/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 19 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 38/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ah Dương Minh N, sinh năm: 1990. Địa chỉ: tổ dân phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Võ Thị Cẩm A, sinh năm: 1993. Địa chỉ: ấp 2, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quA hệ hôn nhân: Ah Dương Minh N và chị Võ Thị Cẩm A kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 18/5/2015, tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre nên quA hệ hôn nhân giữa anh N và chị A là hợp pháp. Quá trình chung sống do bất đồng về quan điểm với nhau, anh chị không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và có yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con, về tài sản chung, nợ chung phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ah chị có 01 con chung Dương Võ Nhựt T, sinh ngày: 01/12/2015. Anh N và chị A thỏa thuận, sau khi ly hôn, anh N tiếp tục nuôi con chung. Sự thỏa thuận này phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Tòa án công nhận giao cháu T cho anh N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N và chị A thống nhất chị A không phải cấp dưỡng nuôi con. Thỏa thuận này là tự nguyện do đó, Tòa án ghi nhận sự thoả thuận này.

[4] Về quyền thăm nom con: Theo quy định tại khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình "Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở". Do đó, chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và

gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Anh N và chị A khai không có tài sản chung, nợ chung.

[7] Về lệ phí Toà án: Anh Dương Minh N và chị Võ Thị Cẩm A mỗi người phải chịu lệ phí là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002128 ngày 03/4/2019 và 0002129 ngày 03/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Ah chị đã nộp xong lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Anh Dương Minh N và chị Võ Thị Cẩm A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Dương Minh N được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Dương Võ Nhựt T, sinh ngày: 01/12/2015. Ghi nhận anh Dương Minh N không yêu cầu chị Võ Thị Cẩm A cấp dưỡng nuôi con.

Chị Võ Thị Cẩm A được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Dương Minh N và chị Võ Thị Cẩm A khai không có tài sản chung, nợ chung.

2. Về lệ phí Toà án:

- Anh Dương Minh N và chị Võ Thị Cẩm A mỗi người phải chịu lệ phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002128 ngày 03/4/2019 và 0002129 ngày 03/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Anh chị đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan